

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2024/HS-ST

Ngày: 29/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thà, bà Nguyễn Thị Bích Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo: Z (tên phiên âm tiếng Việt: Trịnh Duy D), sinh năm 1995 tại tỉnh Giang Tây, Trung Quốc; số hộ chiếu: EC8838243 do Công an T2 cấp ngày 17/4/2018; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Hồ Đ, làng T, thị trấn D, thành phố T, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc; nơi đăng ký tạm trú: Thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; nơi làm việc: Công ty TNHH G, Lô CN-C9+C10, Cụm C, thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Kỹ thuật viên vận hành máy; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; con ông ZHENG CUN YIN và bà L1 (Quốc tịch Trung Quốc); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; bỏ trốn và việc truy nã không có kết quả.

Bị hại:

- Anh CHEN BEIRUI, sinh năm 1980 (đã chết); Người đại diện theo pháp luật của anh C BEIRUI: Chị XIA JIAMEI (là vợ bị hại), sinh năm 1981; địa chỉ: Thành phố H, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc; vắng mặt; Người đại diện theo ủy quyền của chị X JIAMEI: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

- Công ty cổ phần T3; địa chỉ: Số H Y, khu B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Việt C1 - Phó Giám đốc; vắng mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1997 và chị Nguyễn Thị Kim C2, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc

Ninh; anh L có mặt.

Người làm chứng:

Anh Phùng Văn T, sinh năm 1992

Anh Đào Anh T1, sinh năm 1981

Anh Vũ Đức N, sinh năm 1987

Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1999

Đều vắng mặt.

Người phiên dịch: Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 30/12/2023, Z (tên phiên âm tiếng Việt: Trịnh Duy D), sinh ngày 20/9/1995, số hộ chiếu EC8838243 và anh CHEN BEIRUI, sinh ngày 11/8/1980, số hộ chiếu EA3106669, đều quốc tịch Trung Quốc và cùng làm tại Công ty TNHH G1, địa chỉ: thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh đi bộ đến nhà anh Hoàng Văn L, sinh năm 1997, trú tại: xã Đ, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Anh CHEN BEIRUI hỏi mượn anh L chiếc xe máy để đi liên hoan, anh L đồng ý cho mượn chiếc xe mô tô biển số 99E1-540.61. Anh CHEN BEIRUI điều khiển xe mô tô chở ZHENG WEIYONG đi ra quán P1, địa chỉ: xã Đ, thị xã Q, Bắc Ninh ăn liên hoan cùng anh L, chị Nguyễn Thị Kim C2, sinh năm 2000 (vợ L), anh Vũ Đức N, sinh năm 1987, trú tại: phường P, thành phố C và chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1999 (vợ N). Tại quán, ZHENG WEIYONG, anh L và anh N có uống rượu trong quá trình ăn uống, anh CHEN BEIRUI không sử dụng rượu. Sau đó cả nhóm rủ nhau đi đến quán H2, địa chỉ: B L, phường P, thành phố C để hát karaoke. Chị H điều khiển xe mô tô chở anh N đi trước dẫn đường, ZHENG WEIYONG thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa nên điều khiển xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 chở anh CHEN BEIRUI đi theo sau; còn vợ chồng anh L ở lại thanh toán tiền ăn, sau đó chị C2 điều khiển xe mô tô chở anh L đến sau. Tại quán hát ZHENG WEIYONG, anh L và anh N tiếp tục uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh CHEN BEIRUI và ZHENG WEIYONG về trước, ZHENG WEIYONG điều khiển xe mô tô (*không có giấy phép lái xe theo quy định*) chở anh C BEIRUI đi theo hướng P đi Bắc Ninh với vận tốc khoảng 50 – 60 km/h, khi đi đến K+100, đường Q thuộc địa phận phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, là đoạn đường thẳng, tiếp giáp với cầu K, mặt đường trải nhựa áp phan bằng phẳng, rộng 1360cm, giữa tim đường kẻ vạch sơn màu vàng song song liền mạch chia chiều đường, chiều đường B - Sao Đỏ rộng 690cm ở giữa hai chiều đường có vạch sơn màu trắng nét đứt để phân chia mỗi chiều đường thành hai làn xe chạy. Chiều đường S - Bắc Ninh có lề đường rộng 190cm và vỉa hè rộng 400cm. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, dẫn đến đầu xe mô tô biển số 99E1-540.61 do

ZHENG WEIYONG điều khiển đâm vào phía sau bên trái của sơ mi rơ moóc biển số 34R- 014.01, của xe ô tô đầu kéo biển số: 34C-266.40 do anh Phùng Văn T, sinh năm 1992, trú tại: phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương điều khiển đang đỗ sát mép đường bên phải cùng chiều (anh T đang ngồi trên ca bin của xe ô tô), bật tín hiệu đèn cảnh báo nguy hiểm nhấp nháy hai bên thành xe, trước sau và làm anh CHEN BEIRUI và ZHENG WEIYONG đổ ngã ra đường, anh CHEN BEIRUI bị chết cho chấn thương ngực kín, ZHENG WEIYONG bị tổn thương cơ thể 26%; ô tô đầu kéo biển số 34C - 266.40, màu sơn bạc, kéo theo sơ mi rơ móóc biển số 34R - 014.01 bị hư hỏng nhẹ thiệt hại 500.000 đồng; xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 bị hư hỏng thiệt hại 4.105.000 đồng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 05/KLGĐTT-KTHS ngày 15/01/2024, Phòng K, Công an tỉnh H kết luận nguyên nhân tử vong của anh CHEN BEIRUI như sau:

- Các kết quả chính: Kết mạc 2 mắt nhợt. Ngực biến dạng; gãy xương sườn từ số II đến số X bên trái; gãy xương sườn số IV, V, VI bên phải. Chảy máu khoang ngực, dập rách nhu mô phổi trái. Thùy gan trái tại mặt trước trên có vị trí đọng dập nhu mô. Khoang bụng lảng ít máu.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực kín (gãy nhiều xương sườn; chảy máu khoang ngực; dập rách nhu mô phổi trái).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 47/KLTTCT ngày 08/02/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh ZHENG WEIYONG tại thời điểm giám định là 26%.

Tại Kết luận số 480/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Hải Dương, xác định:

- Giá trị thiệt hại đối với ô tô đầu kéo biển số 34C - 266.40, màu sơn bạc, kéo theo sơ mi rơ móóc biển số 34R - 014.01 là: 500.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 là: 4.105.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của 02 tài sản trên là: 4.605.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 63/KL-KTHS ngày 19/02/2024, Phòng K, Công an tỉnh H kết luận:

- Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt trước cụm tay phanh bên phải xe mô tô biển số 99E1-540.61 có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước sơn, kim loại ở mặt ngoài của thanh kim loại cản sau phía trên, bên trái sơ mi rơ móóc, có chiều từ sau về trước, từ phải qua trái.

- Dấu vết trượt xước, rách vỡ cao su lớp sau, sẫm xe mô tô biển số 99E1 – 540.61 có chiều từ mặt lặn vào tâm trục, ngược chiều tiến phù hợp với dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước sơn, kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài và mặt dưới của thanh kim loại cản sau phía dưới, bên trái sơ mi rơ móóc, có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới. (Bút lục số 62-63)

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H tiến hành rà soát, thu giữ hình ảnh camera an ninh của gia đình anh Trịnh Đức H1, sinh năm: 1992. Trú tại: A L, phường P, thành phố C, trích xuất dữ liệu hình ảnh camera đặt trước cửa nhà với thời gian 48s, từ 22 giờ 13 phút 13s đến 22 giờ 14 phút 01s ngày 30/12/2023.

Tại Kết luận giám định số 861/KL-KTHS ngày 02/4/2024, V, Bộ C3 kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video mẫu cần giám định.

- Không xác định được ai là người điều khiển xe mô tô trong vụ tai nạn giao thông tại thời điểm 22 giờ 13 phút (theo thời gian hiển thị trên màn hình) mẫu cần giám định do chất lượng hình ảnh video kém.

- Chi tiết thể hiện trong 01 (một) Phụ lục kèm theo thể hiện: Tại thời điểm 22 giờ 13 phút 39s xảy ra va chạm giữa một xe mô tô với một xe tải đã đỗ ở trước đó. Quan sát người ngồi sau mặc áo màu xanh ngã ra đường.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh CHEN BEIRUI và ZHENG WEIYONG tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, thể hiện: Nồng độ cồn trong máu của anh CHEN BEIRUI nhỏ hơn khoảng tham chiếu cho phép (8,11/100ml); nồng độ cồn trong máu của anh ZHENG WEIYONG là 83 mg/dL quy đổi thành 83mg/100ml. Test ma túy trong nước tiểu của anh ZHENG WEIYONG, kết quả âm tính với ma túy.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSHD-P2 ngày 29/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo ZHENG WEIYONG tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo ZHENG WEIYONG phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy các mẫu vật hoàn lại sau giám định; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện theo ủy quyền của chị X1 xác định giữa đại diện bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận xong vấn đề bồi thường thiệt hại, không yêu cầu Tòa án giải quyết về dân sự; về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định đã được nhận lại chiếc xe mô tô, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử xác định anh Hoàng Văn L và chị Nguyễn Thị Kim C2 là bị hại. Tuy nhiên trong vụ án này, bị cáo Z điều khiển xe mô tô của anh L, chị Kim C2 gây tai nạn và làm xe mô tô hư hỏng thiệt hại 4.105.000 đồng. Do vậy Hội đồng xét xử xác định anh L và chị Kim C2 tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi liên quan.

Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo ZHENG WEIYONG bỏ trốn và việc truy nã không có kết quả. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 9 Thông tư liên tịch số 13/2012/TTLT-BCA-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 09/10/2021 của Bộ C3, Bộ tư pháp, Tòa Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Thi hành án hình sự về truy nã để xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án phù hợp lời khai của người có quyền lợi liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan đến tai nạn, hình ảnh trích xuất camera tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 30/12/2023, ZHENG WEIYONG (Trịnh Duy D) không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định và sử dụng rượu, bia trong máu có nồng độ cồn 83mg/100ml điều khiển xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 chở phía sau anh CHEN BEIRUI, sinh ngày 11/8/1980, quốc tịch Trung Quốc theo hướng P đi Bắc Ninh trên đoạn đường Q. Khi đi đến km 27+100, thuộc địa phận phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên để đầu xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 do ZHENG WEIYONG điều khiển đâm vào phía sau bên trái sơ mi rơ mooc biển số 34R- 014.01 của xe ô tô đầu kéo, biển số 34C - 266.40 do anh Phùng Văn T, sinh năm 1992, trú tại phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương điều khiển, đang đỗ sát mép đường bên phải cùng chiều. Hậu quả làm anh CHEN BEIRUI bị chết do chấn thương ngực kín, ZHENG WEIYONG bị tổn thương cơ thể 26% sức khỏe; hai phương tiện bị hư hỏng tổng giá trị thiệt hại là 4.605.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G2 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn

của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ; gây thiệt hại tính mạng của anh CHEN BEIRUI và tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai nhận tội; bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người Trung Quốc sang Việt Nam làm công nhân kỹ thuật; không có tiền án, tiền sự theo pháp luật Việt Nam.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của anh CHEN BEIRUI đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của anh CHEN BEIRUI không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản thiệt hại nào khác nên không xem xét. Đối với thiệt hại của xe mô tô biển số 99E1-540.61 là 4.105.000 đồng và ô tô đầu kéo biển số 34C-266.40, màu sơn bạc, kéo theo sơ mi rơ móc biển số 34R - 014.01 là: 500.000 đồng, chủ sở hữu của 02 phương tiện không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng: Chiếc áo phông cộc tay màu xanh dương, trên viền cổ áo và tay áo có viền màu cam (áo đã bị rách), 01 quần dài loại quần âu màu xanh đen, ở cạp quần có thắt lưng màu đen; 01 hộp bìa các-tông bên trong có: Táp chất màu xanh thu tại thanh sắt phía sau sơ mi rơ mooc biển số 34R - 014.01 và ốp nhựa mặt nạ trước đầu xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 còn dính lại tạp chất màu xanh là những vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho hủy bỏ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Phùng Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 34C - 266.40, kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 34R - 014.01 đỗ ở làn đường bên trong sát lề đường phải hướng P đi Bắc Ninh. Khi xảy ra tai nạn, anh T đang ngồi trên ca bin ô tô, bật hệ thống đèn cảnh báo nguy hiểm của xe và chuẩn bị điều khiển tiếp tục hành trình nên không có lỗi, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H không xử lý là phù hợp.

Đối với anh C BEIRUI biết rõ ZHENG WEIYONG đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn giao xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 cho ZHENG WEIYONG điều khiển gây tai nạn. Do anh C BEIRUI đã chết nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với anh Hoàng Văn L đã giao xe mô tô cho anh CHEN BEIRUI, trong khi anh CHEN BEIRUI không có giấy phép lái xe theo quy định và hành vi điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm của ZHENG WEIYONG, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã chuyển tài liệu đến Phòng C4 Công an tỉnh H xử lý theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo ZHENG WEIYONG (Trịnh Duy D) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo ZHENG WEIYONG 04 năm tù (bốn năm tù), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

5. Về vật chứng: Tịch thu cho hủy bỏ: 01 áo phông cộc tay màu xanh dương, trên viền cổ áo và tay áo có viền màu cam (áo đã bị rách), 01 quần dài loại quần âu màu xanh đen, ở cạp quần có thắt lưng màu đen; 01 hộp bìa các-tông bên trong có: Táp chất màu xanh thu tại thanh sắt phía sau sơ mi rơ mooc biển số 34R - 014.01 và ốp nhựa mặt nạ trước đầu xe mô tô biển số 99E1 - 540.61 còn dính lại tap chất màu xanh (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày.....giữa Công an tỉnh H và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương).

6. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

7. Về án phí: Buộc bị cáo ZHENG WEIYONG phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những nội dung trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT I - TANDTC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu: HS, THS, VP, P.KTNV&THA.

Trần Hữu Hiệu